

những gia đình liệt sĩ, thì dù thuộc loại chiếm hữu quá nhiều ruộng đất, trâu bò như đã quy định trên đây, cũng không vận động những gia đình đó chỉ nhận đền bù một phần ruộng đất, trâu bò. Ngoài ra đối với những gia đình có công với cách mạng và kháng chiến, bị quy sai thuộc loại chiếm hữu quá nhiều, nếu hiện nay sinh hoạt khá, thì có thể vận động chỉ nhận đền bù một phần ruộng đất, trâu bò.

Chủ trương đền bù về ruộng đất và trâu bò nói trên chỉ áp dụng ở những vùng đã cải cách ruộng đất ở miền xuôi, còn đối với những vùng miền núi mới qua giải tỏa, thì sẽ có chủ trương sau.

c) Đối với những người là nông dân lao động, là thợ thủ công hoặc nhân dân lao động khác, trong giảm tô hay cải cách ruộng đất rõ ràng bị quy sai là phân động, hoặc bị nghi oan là giữ quỹ phân động, do đó đã bị tịch thu, trưng thu ruộng đất, trâu bò, hoặc tuy không bị tịch thu, trưng thu những tài sản đó, nhưng vì bị truy quỹ phân động mà đã phải bán ruộng đất, trâu bò để nộp quỹ đó cho nông dân, nay cần vận động nông dân đền bù cho họ về ruộng đất, trâu bò như những người bị quy sai thành phần. Phần ruộng đất, trâu bò còn thiếu, nông dân không thể đền bù được thì Chính phủ sẽ giúp đỡ đền bù như những người nông dân lao động bị quy sai thành phần.

d) Đối với phú nông bị quy sai lên địa chủ, sau khi đã vận động nông dân thương lượng đền bù cho họ một phần thuộc về 4 thứ tài sản chính để làm ăn sinh sống, phần ruộng đất, trâu bò còn thiếu thì vận động họ hiến.

Thông tư này chỉ mới phổ biến đến cán bộ xã, còn việc phổ biến và tuyên truyền rộng rãi ra ngoài nhân dân sẽ có kế hoạch hướng dẫn sau.

Hà nội ngày 11 tháng 9 năm 1957,

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 418 — TTg ngày 11-9-1957
đặt Vụ Trao đổi văn hóa với các nước
ngoài trực thuộc Bộ Văn hóa.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 185-TTg ngày 3-5-1957
đặt Vụ Trao đổi văn hóa với các nước ngoài trực
thuộc Thủ tướng phủ;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Văn hóa,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Vụ Trao đổi văn hóa với các nước ngoài trước thuộc Thủ tướng phủ (Văn phòng Văn giáo), nay đặt trực thuộc Bộ Văn hóa.

Điều 2. — Các ông Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Chủ nhiệm Văn phòng văn giáo Thủ tướng phủ và ông Chánh văn phòng Thủ tướng phủ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 11 tháng 9 năm 1957

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

CHỈ THỊ số 427 — TTg ngày 16-9-1957
về việc ra sức đẩy mạnh sản xuất
phòng chống đói ở vùng rẻo cao, chuẩn
bị tổng kết kinh nghiệm sản xuất và
xây dựng tổ đổi công ở miền núi

Theo báo cáo của các khu, tỉnh thì do hạn hán nghiêm trọng, nên ở vùng rẻo cao lúa sớm bị nghẹn đồng, lúa trúa sau bị khô héo, có nơi bị chết đến 50, 60% như Lạng sơn, Phú thọ, Hòa bình, Thái nguyên, v.v... Hoa màu nhất là ngô cũng bị thiệt hại nặng, như ngô dổi ở Con cuông (Nghệ an), ngô ruộng ở Lạng sơn, v.v... Ngoài ra nơi nào cũng có nạn thú rừng, sấu, chuột, châu chấu phá hoại mùa màng.

Tình hình trên làm cho đời sống của nhân dân gặp khó khăn và có thể ảnh hưởng đến tình hình chính trị. Nhưng sự lãnh đạo của các cấp còn yếu chỉ đạo thiếu cụ thể, ít chú ý giải quyết khó khăn của đồng bào, ít xuống tận xã để hướng dẫn đôn đốc.

Nhiệm vụ trước mắt là phải ra sức đẩy mạnh sản xuất phòng và chống đói cho đồng bào miền núi, đặc biệt là đồng bào vùng rẻo cao. Cụ thể là:

— Vận động trồng màu mau ăn, nhất là ngô, khoai ở những nương chưa trúa được hoặc ở những rẫy đã thu hoạch, rẫy mà lúa hay hoa màu đã bị hỏng.

— Đẩy mạnh làm cỏ, vun xới những ruộng, nương, lúa hoặc màu, tận dụng mọi nguồn phân bón để đảm bảo năng suất.

— Đi đôi với việc vận động sản xuất, hướng dẫn đồng bào lấy làm thỏ sản và tổ chức thu mua kịp thời để giải quyết đời sống trước mắt, nhưng phải có kế hoạch thích hợp, tránh tình trạng sao lãng sản xuất.

— Mùa này lụt, lũ có thể xảy ra, phải có kế hoạch hướng dẫn phòng chống cho từng nơi, để tránh thiệt hại.

— Phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng chống thú rừng, sâu, chuột, bảo vệ lúa và màu.

— Ở những nơi có đồng bào rẻo cao, vì mất mùa nên xuống núi làm ăn, thì phải kịp thời tổ chức tương trợ, giúp đỡ ruộng đất, nông cụ, v.v... để chuẩn bị cho kịp mùa sắp tới.

Đi đôi với công tác trước mắt, các khu, tỉnh cần chuẩn bị tổng kết sản xuất và tổ đổi công miền núi.

Cần thấy rõ đây là một công tác rất quan trọng, nó giúp cho sự lãnh đạo sau này được sát đúng và kịp thời nhằm giải quyết đời sống cho đồng bào miền núi.

Yêu cầu của tổng kết là:

— Kiểm điểm việc thi hành đường lối chính sách, chủ trương lãnh đạo sản xuất và tổ đổi công miền núi (chủ trọng vùng rẻo cao).

— Rút kinh nghiệm, bồi bổ cho chính sách và cải tiến kỹ thuật để chuẩn bị thực hiện kế hoạch Nhà nước 1958.

— Nắm vững đặc điểm từng vùng để đánh giá đúng khó khăn, thuận lợi: về thời tiết, khí hậu, đất đai, tập quán canh tác, v.v...

Bộ Nông lâm và ban liên lạc nông dân toàn quốc sẽ hướng dẫn kế hoạch cụ thể của việc đẩy mạnh sản xuất chống đói và tổng kết sản xuất, tổ đổi công. Thủ tướng phủ yêu cầu Ủy ban hành chính các cấp, nhất là khu, tỉnh:

— Thấy rõ hai công tác trên đây rất là quan trọng và cấp bách để có kế hoạch cụ thể hướng dẫn và tập trung cán bộ xuống xã giúp đỡ nhân dân thi hành.

— Làm cho nhân dân và cán bộ thấy rõ, nhờ có tổ chức, có tương trợ và có lãnh đạo họ có thể tự giải quyết khó khăn và trở ngại đang mắc phải, để chống tư tưởng bi quan, ngại khó, mê tín dị đoan, ỷ lại vào Chính phủ.

— Làm đến đâu, kết quả như thế nào, gặp khó khăn gì, thường xuyên báo cáo về Thủ tướng phủ, Bộ Nông lâm, Ban liên lạc nông dân toàn quốc biết.

Hà nội ngày 16 tháng 9 năm 1957

T/L. Thủ tướng Chính phủ

Chủ nhiệm văn phòng Nông lâm Thủy lợi

TRẦN HỮU DỤC

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 16-LĐTT ngày 6-9-1957
sửa đổi về thi giờ làm việc quy định
trong thông tư số 5-LĐ/TT ngày 9-3-1955.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Các Bộ, các Ngành ở trung ương.
Các Ủy ban Hành chính các liên khu, Khu Tự trị, các thành phố và các tỉnh trực thuộc trung ương.
Các Khu, Sở Lao động và các Ty Lao động trực thuộc.

Thông tư số 5-LĐ/TT ngày 9-3-1955 của Bộ Lao động, phần thứ II đã đặt những thi giờ dưới đây vào số giờ làm việc 8 tiếng một ngày:

— Lau chùi máy móc, sắp xếp dụng cụ trước khi rời xưởng.

— Rửa tay và thay quần áo, hoặc tắm rửa của một số công nhân phải vận dụng các chất bẩn.

— Nghỉ giải lao giữa thi giờ làm việc.

— Cho con bú.

— Lĩnh lương.

Thi hành thông tư này, một số đơn vị sản xuất đã tùy theo hoàn cảnh cụ thể của đơn vị mà xây dựng vào nội quy; nhưng cũng còn nhiều hiện tượng quy định chưa được hợp lý. Ví dụ: có nơi đặt thi giờ giải lao 10 hay 15 phút sau 2 tiếng làm việc cho toàn đơn vị không phân biệt công việc nặng hay nhẹ; Nhiều nơi cứ cuối ngày bỏ ra 15 phút để sắp xếp dụng cụ, lau chùi máy móc và họp ý công việc trong ngày, có nơi lại kể cả thi giờ đi về của công nhân vào trong giờ làm việc 8 tiếng một ngày.

Việc quy định thi giờ làm việc như vậy đã làm cho thi giờ thực tế sản xuất giảm bớt không thích hợp với tinh thần cố gắng của toàn thể công nhân, viên chức và với yêu cầu kiến thiết kinh tế hiện nay.

Để đẩy mạnh sản xuất, khuyến khích mở rộng làm khoán, thực hiện tốt chế độ kinh tế hạch toán ở các đơn vị sản xuất, Bộ Lao động ban hành thông tư này nhằm sửa đổi từng điểm của phần II trong thông tư số 5 về thi giờ làm việc như sau:

1. — Thi giờ lau chùi máy móc và sắp xếp dụng cụ trước khi rời xưởng.

Mỗi đơn vị sản xuất sẽ tùy theo điều kiện máy móc và hoàn cảnh công tác của từng nghề mà quy